

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA NGÔN NGỮ VÀ VĂN HOÁ HÀN QUỐC

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	NÓI – VIẾT 2B		
Mã học phần:	71KLAN30102	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71K29NNHQ01, 71K29NNHQ03, 71K29NNHQ02		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Áp dụng kiến thức tiếng Hàn hiệu quả vào việc nói và viết tiếng Hàn có trình độ tương đương TOPIK 4 kì thi năng lực tiếng Hàn của Bộ giáo dục Hàn Quốc	Tự luận	60%	Câu 1,2,3,4,5,6,7,8		P.I 2.1
CLO 2	Sử dụng hiệu quả phần mềm soạn thảo văn bản bằng tiếng Hàn phục vụ cho việc hoàn thành văn bản nói và viết liên quan ở trình độ sơ Trung cấp	Tự luận	40%	Câu 1,2,3,4,5,6,7,8		P.I 4.1

III. Nội dung câu hỏi thi

A. PHẦN VIẾT (총 5 점)

CÂU 1. 아래 글에서 4 개의 실수가 있습니다. 찾아서 고쳐 쓰십시오. (각 0.25 점, 총 1 점)

<p>선생님에게</p> <p>선생님, 안녕하세요. 이번 학기가 끝난 후에 우리 반 친구들은 같이 회식을 했어요. 그래서 저는 선생님을 초대하고 싶어요. 바쁘시겠지만 시간이 있으면 꼭 와. 저는 우리 반 친구들과 선생님과 함께 좋은 시간을 보내고 싶어요. 한 학기 동안 가르쳐 주셔서 감사해요. 그럼 주말 잘 보낼까 해요.</p>

- (1) _____ ⇒ _____
- (2) _____ ⇒ _____
- (3) _____ ⇒ _____

(4) _____ ⇒ _____

CÂU 2. 다음 질문에 대답하세요. (각 0.2 점, 총 1 점)

	<p>가 : 내일 구두는 뭘 신을까요? 나 : (1) _____ (으)세요.</p>
	<p>가 : 어서오세요. 뭘 찾으세요? 나 : (2) _____ 요. 가 : 이 원피스는 어떠세요? 요즘 유행이에요. 나 : (3) _____ 돼요?</p>
<p>토</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> <p>16</p> <p>2</p> <p>생일 파티 우리 집 (저녁 6시)</p> </div>	<p>가 : 유키 다음주 토요일에 시간이 있어? 나 : 왜? 무슨 일 있어? 가 : (4) _____ 까 해. 나 : 그래? 어디에서 몇 시에 할 거야? 가 : 장소는 (5) _____ 고 _____ 터 할까 하는데 너도 왔으면 좋겠어.</p>

- (1)
- (2)
- (3)
- (4)
- (5)

CÂU 3. 다음 질문에 답하세요. (1 점)

질문 : 결혼한 베트남 친구 집들이에 초대받았습니다. 무슨 선물을 하면 좋을까요?

CÂU 4. 미역국 끓이는 법을 쓰세요. (각 0.25, 총 2 점)

2 미역국

미역 30g, 소고기 30g, 물 2ℓ

양념: 간장 4숟가락, 소금 조금

찬물에 미역을 넣고 10분쯤 기다려요.

냄비에 미역과 고기를 넣고 5분쯤 볶아요.

+물 2ℓ
20분 끓여요

안녕하세요? 여러분!! 생일에 미역국을 먹어 본적 있어요?

- (1) 오늘은 _____을/를 만들어 보겠습니다. 먼저 재료를 준비해 주세요.
 - (2) 재료는 _____하고 _____이가 있어야 해요.
 - (3) 그리고 _____도 준비하세요.
 - (4) 양념은 _____이가 필요해요.
- 준비되었나요? 그럼 시작합니다.
- (5) 먼저, _____.
 - (6) 그다음에 _____.
 - (7) 거기에다가 _____.
 - (8) 별로 어렵지 않죠? _____ 한 번 만들어 보세요.

B. PHẦN NÓI (총 5 점)

CÂU 1. 다음 그림을 보고 대화를 완성하세요. (각 0.25 점, 총 1 점)

(2)

(3)

(4)

가 : 주앙. 나 유키야. 너도 노라의 생일파티에 초대받았지?
 나 : (1) bạn đã chuẩn bị quà gì vậy?
 가 : 나는 (2) _____ (으)ㄹ까 하는데 너는?
 나 : 나는 (3) _____고 갈 거야.
 가 : 우리 파티에 가기 전에 만나서 (4) _____고 갈까?

CÂU 2. 다음 질문에 대답하세요.(각 0.5 점, 총 1.5 점)

		<p>·과일과 채소가 싱싱해요. ·값을 깎을 수 있어요.</p>			<p>·사람이 많아요.</p>
<p>(1) 과일을 사고 싶어요. 과일을 살 때 어디로 가세요?</p>					
<p>(2) 거기가 좋아요? 왜 좋아요?</p>					
<p>(3) 연세 마트는 어때요?</p>					

CÂU 3. 최근에 산 물건 중에서 제일 마음에 드는 물건이 무엇입니까? (2.5 점)

<ul style="list-style-type: none"> - 무엇을 샀습니까? - 언제 샀습니까? - 어디에서 샀습니까? - 어떤 점이 마음에 듭니까? - 마음에 안 드는 점도 있습니까?
--

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
A. PHẦN VIẾT		5.0	
Câu 1		1.0	
1	선생님에게 – 선생님께	0.25	적절한 연결어미를 사용하여 말이 되면 득점 가능
2	했어요 – 할까 해요 / 하려고 해요	0.25	
3	와 – 와 주세요 / 오세요	0.25	
4	보낼까 해요 – 보내세요	0.25	
Câu 2		1.0	
1	남색 구두를 신으세요 / 파란색 구두를 신으세요	0.2	의미가 통하고 문법적으로 문제가 없으면 득점 가능
2	원피스 좀 사고 싶어요 원피스를 사고 싶어요.	0.2	
3	한번 입어 봐도 돼요?	0.2	
4	생일파티를 할(까 해)	0.2	
5	우리 집이(고) 저녁 6시 부(터)	0.2	
Câu 3		1.0	
1	Không có lỗi chính tả, ngữ pháp, cách dùng từ. Mỗi lỗi sai trừ 0.1 điểm. _____ (이)나 _____ 을/를 사가지고 가는 게 어때요? 아니면 _____ 또 좋을 것 같아요.	1.0	Đổi chiếu rubric 5
Câu 4		2.0	
1	미역국을 만들어 보겠습니다.	0.25	오타는 관찰지만 문법이 틀리면 안 됨.
2	재료는 미역 하고 소고기 가 있어야 해요.	0.25	
3	그리고 물 (2L) 도 준비하세요.	0.25	
4	양념은 간장 4숟가락 과 소금 조금 이 필요해요.	0.25	
5	먼저, 찬물에 미역을 넣고 10분쯤 기다려요.	0.25	
6	그 다음에 냄비에 미역과 고기를 넣고 5분쯤 볶아요.	0.25	

7	거기에다가 물 2L 를 넣고 20 분 끓여요. (끓이세요)	0.25	
8	생각보다 쉬워요	0.25	
B. PHẦN NÓI		5.0	
Câu 1		1.0	
1	너는 무슨 선물을 준비할 거야?	0.2	
2	나는 향수를 살까 하는데 너는?	0.2	
3	나는 케이크를 만들어 가지고 갈 거야.	0.2	
4	꽃다발도 사 가지고 갈까?	0.2	
Câu 2		1.5	
1	서울 시장으로 가요.	0.5	적절하게 대답하면 득점 가능 2 번은 싱싱해서 좋아요만 대답해도 인정.
2	(1) 서울 시장은 과일이 싱싱해서 좋아요. 그리고 값을 깎을 수 있어요. (2) 서울 시장은 과일이 싱싱해요. (3) 서울 시장은 값을 깎을 수 있어서 좋아요.	0.5	
3	거기는 아마 사람이 많을 거예요.	0.5	
Câu 3		2.5	
1	Câu vẫn chưa hoàn chỉnh. Phải làm đúng ngữ pháp, sau đó đọc lại toàn bộ câu và ghi âm	2.5	Đối chiếu rubric 4
Điểm tổng		10.0	

RUBRIC 4 : ĐÁNH GIÁ THI VĂN ĐÁP (NÓI)

	기준	과제 수행
과제 완성도 (30%)	10	2-3 가지 내용 소개
	20	3 가지 이상의 내용 소개
	30	충분한 내용 (서론, 본론, 결론)
언어 사용 (30%)	10	기본 어휘
	20	주제에 맞는 어휘
	30	확장 어휘
구성력 (20%)	10	단순 문장
	20	복합 문장, 질문이나 문맥에 적절한 표현 사용
유창성 (10%)	5	머뭇거림

	10	머뭇거림 없음
발음, 억양 (10%)	5	발음규칙 조금 안 맞음
	10	발음규칙, 억양까지 적절함

RUBRIC 5: ĐÁNH GIÁ THI TỰ LUẬN (VIẾT)

	기준	과제 수행
과제 완성도 (30%)	10	주제에 관련되지만 문장이 단순함
	20	주제에 알맞는 표현 쓰지만 문맥에 조금 어색함
	30	주제에 알맞는 표현 사용하고 글 완성함
언어 사용 (30%)	10	정확하지 않지만 비슷한 어휘 사용
	20	알맞는 단어 사용
	30	확장 어휘 사용
구성력 (20%)	10	정확하지만 문맥성 부족
	20	다양한 표현 사용하고 논리적으로 전개함
내용 (20%)	5	문맥에 맞지만 내용이 단순함
	10	풍부하고 다양한 내용 포함시킴

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2024

Người duyệt đề



TS. Bùi Thị Mỹ Linh

Giảng viên ra đề



TS. Shin A Young